

Số: 46/2023/QĐST-DS

Cầu Ngang, ngày 26 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2022/TLST-DS, ngày 26 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ trụ sở: Tháp BIDV số 194 Trần Quang Kh, phường Lý Thái T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Ngọc L; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Tr. Địa chỉ chi nhánh: 02B, Lê Thánh T, phường 2, thành phố Tr, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông L: Bà Trần Thị Kim L; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Cầu Ngang thuộc Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh Tr.

- *Bị đơn*: Bà Lưu Thị Kim M, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lưu Kim Ch, sinh năm 1967. Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền phải trả**: Bà Lưu Thị Kim M tự nguyện trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng tiền lãi còn nợ là 122.750.754 đồng (*Một trăm hai mươi hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng bảy trăm năm mươi bốn đồng*), trong đó nợ lãi

trong hạn là 54.865.754 đồng (*Năm mươi bốn triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm năm mươi bốn đồng*), nợ lãi quá hạn là 67.884.932 đồng (*Sáu mươi bảy triệu tám trăm tám mươi bốn nghìn chín trăm ba mươi hai đồng*).

- **Về thời hạn trả tiền nợ lãi:** Bà Trần Thị Kim L đại diện Ngân hàng TMCP Đ và bà Lưu Thị Kim M tự nguyện, thỏa thuận do Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định của pháp luật giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

- **Về lãi suất chậm trả:** Xét thấy số tiền bà Lưu Thị Kim M còn nợ là tiền nợ lãi nên không làm phát sinh tiền lãi chậm trả nên không xét.

- **Về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất:** Bà Lưu Thị Kim M và bà Lưu Kim Ch đồng ý giao tài sản thế chấp gồm thửa đất số 189, tờ bản đồ số 13, diện tích 71m², loại đất thổ và tài sản gắn liền với đất là nhà cơ bản cấp 4, tọa lạc thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh cho Ngân hàng TMCP Đ để đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp thu hồi nợ theo hợp đồng thế chấp số 02/2018/11470632/HĐBĐ ngày 12/9/2018 đã ký kết.

- **Về chi phí thẩm định:**

+ Bà Lưu Thị Kim M tự nguyện, thỏa thuận nộp 540.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

+ Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu chi phí thẩm định, hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ đã nộp 540.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền theo quy định pháp luật thu số tiền 540.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi nghìn đồng*) từ bà Lưu Thị Kim M để hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền này.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

+ Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ 20.813.400 đồng (*Hai mươi triệu tám trăm mười ba nghìn bốn trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002676, ngày 26 tháng 10 năm 2022 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Cầu Ngang thu.

- Bà Lưu Thị Kim M tự nguyện, thỏa thuận nộp 3.068.767 đồng (*Ba triệu không trăm sáu mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi bảy đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Ngang;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thị Kim Thoa